

CHƯ KINH DIỄN ÂM QUYỂN CHI TAM
BỒ TÁT GIỚI PHÁP DANH TÍNH ĐỊNH DIỄN ÂM
HÀ NỘI GIÁM MÔN AN TRẠCH THÔN XIỂN PHÁP TỰ TÀNG BẢN

菩薩戒法名性定演音

諸經演音卷出三

佛說目連救母經演音

河內監門安宅村 闡法寺藏板

PHẬT THUYẾT MỤC LIÊN
CỨU MẪU KINH DIỄN ÂM

佛說目連經序演音

嘆喂佛僧傷𪔐
祕傳茹𪔐術𪔐
罪苦報應𪔐驚
施𪔐如𪔐渚渚
只𪔐𪔐昧利名
𪔐身𪔐𪔐市能
鬼𪔐地獄𪔐𪔐
𪔐市𪔐別朱𪔐
固𪔐𪔐庄修持

計陀𪔐𪔐如時𪔐
底朱𪔐別麻𪔐𪔐
苦𪔐如𪔐分𪔐𪔐
庄信庄𪔐庄修麻𪔐
庄𪔐𪔐麻驚𪔐
𪔐𪔐隊𪔐𪔐𪔐
市埃固別𪔐𪔐
𪔐依念佛𪔐𪔐
術𪔐𪔐𪔐為時𪔐齋

PHẬT THUYẾT MỤC LIÊN CỨU MẪU KINH DIỄN ÂM

PHẬT THUYẾT MỤC LIÊN KINH TỰ DIỄN ÂM

Than ôi! Phật tăng thương người,
Kể đà rộng rãi như thời bể sâu.
Lấy chuyện nhà, dấu về sau,
Để cho người biết mà mau sửa mình.
Tội khổ báo ứng nghĩ kinh,
Khổ rộng như bể phận mình ai lo.
Dạ người như đá trơ trơ,
Chẳng tin chẳng học chẳng tu mà đành.
Chỉ trông trước mắt lợi danh,
Chẳng ngoảnh mặt lại mà kinh sau này.
Thay thân đổi xác nào hay,
Mặc lông, đội nặng, cùng nay đeo sừng.
Quỷ đói, địa ngục mấy tầng,
Nào ai có biết nhiều chừng khổ sau.
Người nào sớm biết cho mau,
Quy y niệm Phật rồi sau ngại gì?
Có người sống chẳng tu trì,
Về sau con cháu vì thì làm chay.

垂針仍傳慍能
經仍余部包淺
埃能佛吽仍啞
讀誦大乘諸經
悲除據佛吽啞
底訖扒灼蹺泃
訖市寔爲家先
據經佛吽分明
貼經認美理罽

菩薩戒性定演音

具盤切待計𪛗計𪛗
恪夷奔半俗緣𪛗𪛗
熔𪛗撩幡買時放生
禮佛仍悔超生朱𪛗
𪛗差矯女麻恢秩功
罪添麻吏破𪛗道禪
經尼沛察買𪛗役𪛗
庄𪛗添達世情文華
停固執着文華如𪛗

河內監門安宅村闡法寺藏板

Lòng chăm những chuyện vui hay,
Cổ bàn thết đãi kể ngày kể đêm.
Kinh sám mấy bộ bao tiền¹?
Khác gì buôn bán tục duyên trong đời.
Ai hay Phật dạy những lời,
Thắp đèn treo phướn với thời phóng sinh.
Độc tụng Đại Thừa chư kinh,
Lễ Phật sám hối siêu sinh cho người.
Bây giờ cứ Phật dạy lời,
Chớ sai kéo lờ mà hoài mất công.
Để người bắt chước theo dòng,
Tội thêm mà lại phá trong đạo Thiền.
Người nào thật vì gia tiên,
Kinh này phải xét mới nên việc mình.
Cứ Kinh Phật dạy phân minh,
Chẳng dám thêm đặt thể tình văn hoa.
Xem Kinh nhận nghĩa lý ra,
Đừng có chấp trước văn hoa như đời.

Bồ Tát giới Tính Định diễn âm.

Hà Nội Giám môn An Trạch thôn Xiển Pháp tự tàng bản.²

¹ Bao tiền: Bao nhiêu tiền.

² Ván lưu tại chùa Xiển Pháp, thôn An Trạch, cửa Giám, Hà Nội.

佛說目連救母經演音

些瞋艾課意男
萬仝僧眾固忻
固翁傳將男名
接埃悉拱歡喜
忽然染病捐莪
飭男羅卜課孩
巴輔厭阻末麻
悲除斯罽渚𡵓
保的益利逐成

佛於舍衛耆闍崛山
佛吶術黼事緣舍城
鞠茹霸固泣觥埃皮
於餉教度行持旦尼
翁爰只固艾𡵓毘粿
吒糲挽至於外𡵓爺
踰術𡵓媿茹些易霸
碎接奔半於亮買行
家財鑛鉞群伶三千

PHẬT THUYẾT MỤC LIÊN CỨU MẪU KINH³ DIỄN ÂM

Ta nghe một thuở ấy là,
Phật ở Xá Vệ, Kỳ Xà Quật Sơn.
Vạn hai Tăng chúng có hơn,
Phật nói về trước sự duyên Xá thành⁴.
Có ông Phó Tướng là danh,
Cửa nhà giàu có khắp quanh ai bì.
Tiếp ai lòng cũng hoan hì,
Ở trong sáu độ hành trì đến nơi.
Hốt nhiên nhiễm bệnh quyên đời⁵,
Ông bà chỉ có một người con trai.
Tên là La Bốc thuở hài,
Cha già đem táng ở ngoài núi Gia.
Ba năm hết chở⁶ rồi mà,
Trở về thừa mẹ: nhà ta xưa giàu.
Bây giờ gần hết chưa lâu,
Tôi đi buôn bán ở đâu mới đành.
Bảo người Ích Lợi trực thành,
Gia tài vàng bạc còn rành tam thiên⁷.

³ Phật thuyết Mục Liên cứu mẫu kinh: Kinh Đức Phật nói về ngài Mục Liên cứu mẹ.

⁴ Xá thành: Thành Xá Vệ.

⁵ Nhiễm bệnh quyên đời: Mắc bệnh rồi chết.

⁶ Hết chở: Xong thời gian để tang ba năm.

⁷ Bảo người Ích Lợi trực thành, gia tài vàng bạc còn rành tam thiên: Nguyên Hán văn: 遣奴益利，運將錢物出，有三千貫文 (Khiển nô Ích Lợi, vận tương tiền vật xuất, hữu tam thiên quán văn). Nghĩa là: Sai người đầy tớ Ích Lợi, đem tiền của ra kiểm kê, có ba nghìn quan.

跋𠵿艾份家緣
𠵿𠵿𠵿𠵿𠵿𠵿𠵿
艾份廊金地城
閉除嫉覓𠵿𠵿
師僧麻吏旦茹
挽𠵿𠵿供齋𠵿
𠵿𠵿拆猪補鵠
𠵿𠵿𠵿彩𠵿塘
閉除羅卜奔𠵿
𠵿術旦𠵿茹边

艾份爲嫉僧廬供齋
供養三寶僧齋朱誠
生望經紀分𠵿𠵿欺
𠵿𠵿𠵿𠵿𠵿𠵿𠵿𠵿
衆𠵿𠵿𠵿𠵿𠵿𠵿𠵿
𠵿𠵿𠵿𠵿𠵿𠵿𠵿𠵿
𠵿𠵿𠵿𠵿𠵿𠵿𠵿𠵿
𠵿𠵿𠵿𠵿𠵿𠵿𠵿𠵿
𠵿𠵿𠵿𠵿𠵿𠵿𠵿𠵿
𠵿𠵿𠵿𠵿𠵿𠵿𠵿𠵿
城西核柳逡信旦茹

Chia ba, một phần gia duyên,
Một phần vì mẹ, Tăng chiền⁸ cúng trai.
Ngày năm trăm số chớ sai,
Cúng dàng Tam Bảo, Tăng trai cho thành.
Một phần sang Kim Địa thành,
Sinh nhai kinh kỷ phận mình là khi.
Bấy giờ mẹ thấy con đi,
Gọi thầy tở⁹ lại: người thì cứ ta.
Sư Tăng mà lại đến nhà,
Chúng người cứ đuổi chớ hòa cúng chi.
Đem tiền con cúng trai nghi,
Mua dê, gà, lợn nuôi thì béo ra.
Ngày ngày giết lợn, mổ gà,
Tiếng kêu eo óc, gần xa cũng tường.
Làm ra vui vẻ đủ đường,
Tế Thần, cúng quỷ, thế thường làm hay.
Bấy giờ La Bốc buôn nay,
Một nghìn vốn, lợi hóa ngay ba nghìn¹⁰.
Trở về đến nước nhà bên,
Thành Tây cây liễu đưa tin đến nhà.

⁸ **Tăng chiền:** Tăng: chỉ các thầy xuất gia; chiền: chùa chiền.

⁹ **Thầy tở:** Tức đây tở, người đi ở trong xã hội cũ.

¹⁰ **Một nghìn vốn lợi hóa ngay ba nghìn:** Vốn có một nghìn, đi buôn về lãi thành ba nghìn.

遺訖術白娘爺
朋夕惡業因緣
益利術覓金支
娑訶訥准房閨
保奴些限共抃
訥咄庄信設齋
悲除奴覓惘忱
鼎齋五百麻甘
郎君暄訥憐台
閉除廊澗潮憐

係夕善事時些遙淺
時些枕淺爲毋施接
報爺娘也斯欺現術
幢幡宝蓋排旛茹園
齋僧五百運常庄差
訥茹縛佛群排鉢杌
保郎君意娑心非允
香烟每物袞昂群排
臚空麻禮計盼忻齋
罽覓羅卜禮連空催

Khiến¹¹ người về bạch nương gia¹²,
Hễ làm thiện sự thời ta đưa tiền.
Bằng làm ác nghiệp nhân duyên,
Thời ta đem tiền vì mẫu thí đi.
Ích Lợi về thấy Kim Chi,
Báo gia nương đã gần khi con về.
Bà vào trong chốn phòng khuê¹³,
Tràng phan, bảo cái bày chia sau vườn.
Bảo nô: Ta hẹn cùng chàng,
Trai Tăng ngũ bách¹⁴ vẫn thường chẳng sai.
Người dù chẳng tín thiết trai,
Trong nhà thờ Phật còn bài¹⁵ bát mâm.
Bây giờ nô thấy mừng thầm,
Bảo lang quân¹⁶ ấy, bà tâm phi phạm.
Ngày trai ngũ bách mà cam,
Hương đèn mọi vật ngổ ngang còn bày.
Lang quân nghe nói then thay,
Trông không mà lễ kể nay hơn nghìn.
Bấy giờ làng nước láng giềng,
Ra thấy La Bốc lễ liền không thôi.

¹¹ **Khiến người về:** Bản khắc chữ 遣 (khiến) là 遣 (di). Nếu đọc là “Di người về” thì không có nghĩa. Theo Hán văn đoạn này: 遣奴益利，先往歸家，啟白阿娘：若作善事因緣，我將此錢，歸供養阿娘，若作惡因緣，我將錢爲娘捨施。 Nên phiên âm là “khiến”.

¹² **Nương gia:** Tức gia nương, mẹ đẻ.

¹³ **Phòng khuê:** Phòng riêng của phụ nữ.

¹⁴ **Trai Tăng ngũ bách:** Cúng trai năm trăm vị Tăng.

¹⁵ **Bài:** Bày, xếp đặt. Chữ 排 ở đây đọc là “bài” hoặc “bày” đều được, phiên âm “bài” cho vần với câu thơ trước.

¹⁶ **Lang quân:** Từ gọi con trai nhà quý phái thời xưa, ở đây chỉ La Bốc.

噲郎君吶計𦵏
浪毋碎時供齋
鄉隣答浪吶空
挖𦵏謨仍狺狺
羅卜𦵏吶拈身
𦵏𦵏憎嫉買罽
誓浪淹𦵏坦𦵏
些麻固吶差調
遇𦵏𦵏女術𦵏
羅卜𦵏誓信恚

𦵏𦵏空佛世時禮埃
𦵏𦵏僧衆𦵏碎懽恚
𦵏師僧打群蒸供夷
殺生歡衆祭諸鬼神
𦵏𦵏罽如寅外加
𦵏𦵏我坦倍麻拈𦵏
𦵏𦵏時𦵏敗𦵏時𦵏
庄齋僧𦵏沛朝𦵏𦵏
𦵏墮阿鼻賣投獄中
忽然嫉𦵏𦵏𦵏𦵏𦵏

Gọi lang quân nói kể lời,
 Trước sau không Phật, thế thời lẽ ai?
 Rằng mẫu tôi ngày cúng trai,
 Năm trăm Tăng chúng nên tôi thẹn lòng.
 Hương lân đáp rằng: nói không,
 Đuổi Sư Tăng đánh, còn chung cúng gì.
 Dem tiền mua những lợn dê,
 Sát sinh hoan lạc, tế chư quỷ thần.
 La Bốc nghe nói cắt thân¹⁷,
 Chân lông ra máu như rân ngoài da.
 Lâu lâu tỉnh, mẹ mới ra,
 Thấy con ngã đất vội mà cầm tay.
 Thề rằng: sông rộng đất dày,
 Nên người thời ít, bại nay thời nhiều.
 Ta mà có nói sai điều,
 Chẳng trai Tăng ắt phải chiều nặng đau.
 Qua bảy ngày nữa về sau,
 Chết đọa A Ty¹⁸ mãi đầu ngục trung.
 La Bốc nghe thề tin lòng,
 Hốt nhiên mẹ ôm chết trong bảy ngày.

¹⁷ **Cắt thân**: Chữ Nôm 拈身 được dịch từ câu 舉身自撲 (cử thân tự phốc), nghĩa đen là “cắt thân tự ngã”, thân mình ngã vật xuống đất rồi ngất đi. Nên chữ 拈身 cũng có thể đọc là “ngắt thân”, tại đây phiên theo nghĩa chữ 舉 (cử) là “cắt”.

¹⁸ **A Ty**: địa ngục A Tỳ (Vô Gián).

羅卜莖婁欺盼
𨔵時邑墓加功
感特白鶴呈詩
慈烏眼出血珠
羅卜歡喜心生
𨔵𨔵孝服滿喪
跑躑礼佛白罽
𨔵𨔵孝服皮双
出家功德包罽
耦媽侯於喜歡

結庵邑墓𨔵𨔵
𨔵時誦讀經𨔵
𨔵色鹿子𨔵𨔵
𨔵𨔵吟坦𨔵𨔵
蘇成佛像誦經
𨔵墳𨔵買𨔵𨔵
浪𨔵𨔵𨔵調𨔵
碎𨔵隨順𨔵𨔵
佛保羅卜𨔵
朱𨔵𨔵佛底全
出家

La Bốc táng mẹ khi nay,
 Kết am, ấp mộ đã đầy ba năm.
 Ngày thời ấp mộ gia công,
 Đêm thời tụng đọc kinh trong Đại thừa.
 Cảm được bạch hạc¹⁹ trình thơ,
 Chín sắc lộc tử²⁰ sớm trưa lại châu.
 Từ ô²¹ nhả xuất huyết châu,
 Trăm chim ngậm đất gieo đầu phần linh.
 La Bốc hoan hỷ tâm sinh,
 Tô thành Phật tượng, tụng kinh cúng dàng.
 Ba năm hiếu phục mãn tang,
 Từ phần linh²² mới đi sang Kỳ Xà.
 Quỳ²³ gói lễ Phật bạch ra,
 Rằng tôi cha mẹ đều là tảo vong.
 Ba năm hiếu phục vừa xong,
 Tôi xin tùy thuận một lòng xuất gia.
 Xuất gia công đức bao là?
 Phật bảo La Bốc: Người mà thế gian.
 Trai gái hầu ở²⁴ hỷ hoan,
 Cho đi theo Phật để toàn xuất gia.

¹⁹ **Bạch hạc**: Hạc trắng.

²⁰ **Chín sắc lộc tử**: Hươu chín sắc lông lốm đốm.

²¹ **Từ ô**: Tên một giống quạ, tương truyền loài quạ này biết mớm lại thức ăn cho mẹ, nên có tên gọi như vậy.

²² **Phần linh**: Mộ.

²³ **Quỳ gói**: Bản khắc chữ 跪 (quỳ) là 跑 (bảo). Nếu đọc là “Bảo gói” thì không có nghĩa. Có thể chữ 跑 cũng đọc là “quỳ”.

²⁴ **Hầu ở**: Kẻ hầu, người ở.

忻磋芻萬塔罽
現莪吒嫉福增
吏發菩提心生
閉除佛勅阿難
吹飭大日鍵連
目連白佛毗碎
佛保浪塔𠵿高
𦵏𦵏涓𦵏連綿
出家功德分明
目連辭佛𠵿連

𦵏高連旦𦵏𦵏空朋
𦵏莪先祖共升佛庭
計功德意𦵏經𦵏盤
𦵏頭末吏達飭朱連
神通忻奇於連𦵏𦵏
宝塔高𦵏福時特包
連旦天上末𦵏特𦵏
佛像𦵏𦵏罪連吏生
𦵏勁庄𦵏生𦵏凭𦵏
山林𦵏道朱專𦵏𦵏

Hơn xây tám vạn tháp ra,
Ngất cao lên đến trời xa không bằng.
Hiện đời cha mẹ phúc tăng,
Bảy đời tiên tổ cùng thăng Phật đình.
Lại phát Bồ Đề tâm sinh,
Kể công đức ấy trong kinh đã bàn.
Bấy giờ Phật sắc A Nan,
Cạo đầu rồi lại đặt tên cho liền.
Cải tên Đại Mục Kiền Liên,
Thần thông hơn cả ở trên mười người.
Mục Liên bạch Phật dạy tôi,
Bảo tháp cao rộng phúc thời được bao?
Phật bảo rằng: Tháp dẫu cao,
Lên đến thiên thượng rồi sao được bền.
Trăm năm mưa nắng liên miên,
Phật tượng vỡ nát, ²⁵ tội liền lại sinh.
Xuất gia công đức phân minh,
Vàng cứng chẳng nát, sinh sinh vững bền.
Mục Liên từ Phật xin lên,
Sơn lâm học đạo cho chuyên phận mình.

²⁵ **Vỡ nát:** Xét câu thơ “Trăm năm mưa nắng liên miên”, hàng trăm năm lúc mưa lúc nắng, tượng bị dầm mưa dãi nắng mà bị vỡ nát dần.

佛保目連分明
目連白佛女最
佛保目連山中
目連瞋佛吶詳
旦帝罽鉢羅庵
旦層化樂天階
泣瞋庄覓阿娘
趺術白佛叩頭
龜生化樂天台
佛保目連察貼

於低學道審經方外
山中學道恻埃資用
虎狼骷髏爲蒸供養
腋鉢鬚旦飢塘崛山
秩別禪定寅觀運丕
覓吒奇紹福丕榮昌
受生於帝恚傷強油
嫉碎眈眈常侯供齋
悲除庄覓別尼市尋
嫉眈眈莊庄信道禪

Phật bảo Mục Liên phân minh,
Ở đây học Đạo chớ kinh phương ngoài.
Mục Liên bạch Phật: Lỡ mai,
Sơn Trung học đạo nhờ ai tư dùng?
Phật bảo Mục Liên: Sơn trung,
Hổ lang chim chóc vì chưng cúng dàng.
Mục Liên nghe Phật nói tường,
Buông bát bay đến vào đường Quạt Sơn.
Đến đây là Bát La am,
Chợt biết Thiên định dần quan lên trời.
Đến tầng Hóa Lạc thiên giai,
Thấy cha cả chịu phúc trời vinh xương.
Khắp trông chẳng thấy a nường,
Thụ sinh ở đây lòng thương càng rầu.
Trở về bạch Phật khấu đầu,
Mẹ tôi lúc sống thường hầu cúng trai.
Lẽ sinh Hoá Lạc thiên thai,
Bây giờ chẳng thấy, biết nơi nào tìm?
Phật bảo Mục Liên xét xem,
Mẹ ngươi lúc sống chẳng tin đạo thiên.

目連常積惡貪慳
目連聃咄愁慙
目連覓黠塘埒
目連勸勸確交麻
目連各羗羗羗催
目連曉覓悲哀
目連箕罪夷於躰
獄主答浪馱些
耨媽安狂適躰
目連埒覓艾尼

罪蘇如崗托汚獄中
拈躰秩覓制綾陰司
確交地獄仍時馱些
剖身迺段妬加用移
跏跏市拱世時空差
買悔獄主浪時衆生
悲除韶苦慘刑切他
於連陽世能陀殺生
悲除沛韶苦刑舂碎
亡員碓羴壓馱罪人

Lòng thường tích ác tham kiên²⁶,
 Tội to như núi, thác miền ngục trung.
 Mục Liên nghe nói sâu lòng,
 Cắt mình chợt thấy chơi vòng âm ty²⁷.
 Mục Liên thấy trước đường đi,
 Cối dao địa ngục những thì người ta.
 Ngồi trong cửa cối dao mà,
 Cắt thân mười đoạn thịt da rụng rời.
 Muôn lần sống chết chưa thôi,
 Ngày ngày nào cũng thế thời không sai.
 Mục Liên trông thấy bi ai,
 Mới hỏi ngục chúa rằng thời chúng sinh.
 Trước kia tội gì ở mình,
 Bây giờ chịu khổ thảm hình thiết tha?
 Ngục chúa đáp rằng: Người ta,
 Ở trên dương thế hay đà sát sinh.
 Trai gái ăn uống thích mình,
 Bây giờ phải chịu khổ hình tay tôi.
 Mục Liên đi thấy một nơi,
 Hai viên đá lớn ép người tội nhân.

²⁶ **Tham kiên:** Tham lam bủn xỉn. Chữ 慳 [慳] (khan, xan), nghĩa là bủn xỉn (bỏn xẻn), cũng đọc là “kiên”, “khiên”. Tại đây đọc “kiên” để hợp vần thơ. Nguyên Hán văn: 佛言目連：汝母在生之日，不信三寶，慳貪積惡，造罪如須彌山，死入地獄中。

²⁷ **Chơi vòng âm ty:** Chữ Nôm 制 [糸 + 妄] 陰司, Hán văn là 遊諸地獄 (du chư địa ngục). Chữ 遊 (du) dịch là 制. Chữ 制 có các âm đọc là “ché”, “chơi”, “chối”, “xế”, “xiết”. Trong câu này, căn cứ theo kinh văn gốc Hán nên phiên âm chữ 制 là “chơi”.

罪滿散作觥身
悔獄主劫黠常
獄主浪臥意盼
地獄碣壓亡朝
目連吏接艾尼
膝如罽毼蘇忻
目連悔屢鬼箕
鬼浪身黠屢些
劫賊庄覓渌浹
目連神足接踰

目連曉覓閉份慘傷
罪夷盼韶苦傷獄尼
蝼蛄拆蕊計台匱赧
悲除韶苦楚調舛碎
覓茲鬼尉頭時如山
古如金乳接裴嗜車
罪夷身黠慘悽仍罽
庄信三宝破和亡齋
庄特唆狂眾碎罪尼
覓灰河獄赧曷眾生

Máu trôi tan tác quanh thân,
Mục Liên trông thấy muôn phần thảm thương.
Hỏi ngục chúa: Kiếp trước thường,
Tội gì nay chịu khổ thương ngục này?
Ngục chúa rằng: Người ấy nay,
Sâu kiến giết chết kẻ thay đã nhiều.
Địa ngục đá ép hai chiều,
Bây giờ chịu khổ đủ điều tay tôi.
Mục Liên lại đi một nơi,
Thấy đàn quỷ đói đầu thời như sơn.
Bụng như là núi to hơn,
Cổ như kim nhỏ, đi ồn tiếng xe²⁸.
Mục Liên hỏi lũ quỷ kia,
Tội gì thân trước thảm thê những là?
Quỷ rằng: Thân trước lũ ta,
Chẳng tin Tam Bảo phá hòa vong trai²⁹.
Kiếp dài chẳng thấy nước nôi,
Chẳng được ăn uống chúng tôi tội này.
Mục Liên thần tức³⁰ đi ngay,
Thấy Khôi Hà ngục³¹ nhiều rày chúng sinh.

²⁸ **Đi ồn tiếng xe:** Chữ 車 có thể đọc là “xa” hoặc “xe”. Nguyên Hán văn Mục Liên Cứu Mẫu Kinh là 行步之間，常作五百破車之聲 (hành bộ chi gian, thường tác ngũ bách phá xa chi thanh), nghĩa là: *lúc bước đi, luôn ồn ào như tiếng 500 chiếc xe rách*.

²⁹ **Phá hòa vong trai:** Phá hoại việc cúng dàng trai tăng cho vong linh.

³⁰ **Thần tức:** Tức thần tức thông, một trong Lục thông, là năng lực thần thông hoặc tác dụng vô ngại của các hành vi thuộc về thân, gồm những việc như bay được và tàng hình, biến hóa khắp nơi.

³¹ **Khôi Hà ngục:** Địa ngục sông tro.

目連 目連 目連 目連 目連 目連 目連 目連
連 連 連 連 連 連 連 連
瞋 瞋 瞋 瞋 瞋 瞋 瞋 瞋
前 前 前 前 前 前 前 前
行 行 行 行 行 行 行 行

瞋 瞋 瞋 瞋 瞋 瞋 瞋 瞋
連 連 連 連 連 連 連 連
瞋 瞋 瞋 瞋 瞋 瞋 瞋 瞋
泣 泣 泣 泣 泣 泣 泣 泣
舩 舩 舩 舩 舩 舩 舩 舩
繒 繒 繒 繒 繒 繒 繒 繒
罽 罽 罽 罽 罽 罽 罽 罽
罽 罽 罽 罽 罽 罽 罽 罽

Nước sông đen ngăm thân hình,
Chạy trên mặt sóng, khắp mình rỗ ra³².
Thấy bên đông mở cửa ra,
Hướng đông mà lại cửa đà đóng ngay.
Thấy bên tây mở cửa nay,
Hướng tây mà lại thời tây đóng liền.
Thấy cửa nam mở quả nhiên,
Hướng nam mà lại nam liền đóng ngay.
Thấy cửa bắc ngỏ ra nay,
Hướng bắc mà lại bắc rày lại im.
Chạy trên mặt sóng liền liền,
Kiếp dài mà chẳng được yên lúc nào.
Mục Liên thương hỏi làm sao,
Người nay dương thế tội nào mà nên?
Ngục chúa đáp: Lúc thân tiền,
Gà non nung nấu tội nên chịu rày.
Cho nên vào tay tôi đây,
Chỉ được hoan hỷ chịu ngay tội mình.
Mục Liên trông thấy tiền hành³³,
Vạc sôi địa ngục³⁴ chúng sinh ngăm vào.

³² Chạy trên mặt sóng, khắp mình rỗ ra: Câu này dịch từ 奔波迸走，遍身焦爛 (Bôn ba bính tẩu, biến thân tiêu lạn: *chạy tán loạn trên mặt sóng, khắp mình cháy bỏng lở loét*). Bản khắc chữ 趯, thông thường đọc là “dậy”, nhưng theo ý nghĩa 奔波迸走, thì ở đây đọc là “chạy” mới đúng. Chữ [糸+魯] trong câu này phiên âm “rỗ” theo ý chữ 焦爛 (tiêu lạn), 魯 gợi âm. Câu này nếu không có Hán văn làm căn cứ, có thể phiên âm là: “Dậy lên mặt sóng, khắp mình nhô ra”.

³³ Trông thấy tiền hành: Nhìn thấy phía trước.

³⁴ Vạc sôi địa ngục: Địa ngục vạc dầu sôi.

目連傷脰別包
獄主答訖意緣
殺生燐燐夕常
目連欺意姦誼
覓衆生頭運群
目連貼覓傷歐
獄主答訖尼欺
顰矜炤燐身形
目連呌連文回
能圖香食固差

悔獄主意罪市麻絨
庄信三宝生丐霸廊
悲除忍紹罪殃廼尼
覓文地獄飭矜火盆
韶炤宜乞朋嫩連頭
買悔獄主前頭罪之
能安昌髓仍時衆生
朱絨忍紹罪情廼碎
嫉喂眈粧運時供齋
能庄嚴絜鍾時生天

Mục Liên thương dạ biết bao,
Hỏi ngục chúa ấy tội nào mà nên?
Ngục chúa đáp: Người ấy duyên,
Chẳng tin Tam Bảo sinh miền giàu sang.
Sát sinh ninh nấu làm thường,
Bây giờ nhần chịu tội ương tay này.
Mục Liên khi ấy đi ngay,
Thấy một địa ngục tên nay Hỏa Bồn³⁵.
Thấy chúng sinh đầu vẫn còn,
Chậu lửa nghi ngút bằng non trên đầu.
Mục Liên xem thấy thương âu,
Mới hỏi ngục chúa tiền đầu tội chi?
Ngục chúa đáp: Người này khi,
Hay ăn xương tủy những thì chúng sinh.
Ngày nay lửa đốt thân hình,
Cho nên nhần chịu tội tình tay tôi.
Mục Liên kêu lên một hồi,
Mẹ ôi lúc sống vẫn thời cúng trai.
Hay đồ hương thực có sai,
Hay chẳng nghiêm khiết, lẽ thời sinh thiên.

³⁵ Hỏa Bồn: Địa ngục Chậu Lửa.

天官尋奇各汚
閉除獄卒敦噶
黼黻嗜𪔐𪔐𪔐
些抄尋察罽𪔐
目連中獄秩罽
獄主𪔐𪔐𪔐連
獄主𪔐師世常
固緣夷𪔐碎𪔐
旦尼尋嫉因緣
目連浪佛保碎

地獄瀆覓罪愆淮市
忻𪔐萬鬼𪔐𪔐保饒
罕𪔐陽世罪投於低
抹心雷吏准尼此戈
身證三昧別罽坐禪
目連禪定𪔐𪔐𪔐
𪔐市眷屬旦塘獄低
答浪𪔐恨碎𪔐道賢
獄主吏𪔐埃𪔐保𪔐
獄主吏𪔐佛時買翁

Thiên cung tìm cả các miền,
 Địa ngục chưa thấy tội khiên chốn nào?
 Bấy giờ ngục tốt xông xao,
 Hơn tám vạn quý ào ào bảo nhau.
 Trước cửa tiếng người nói đâu,
 Hẳn người dương thế tội đầu ở đây.
 Ta cầm tầm sét³⁶ ra ngay,
 Móc tim lôi lại chốn này thử qua.
 Mục Liên trong ngục chột ra,
 Thân chứng tam muội biết ra tọa thiền³⁷.
 Ngục chúa kêu mấy tiếng liền,
 Mục Liên thiền định bởi nên vững vàng.
 Ngục chúa hỏi Sư thế thường,
 Người nào quyến thuộc đến đường ngục đây.
 Có duyên gì, nói tôi hay?
 Đáp rằng chớ giận tôi nay đạo hiền.
 Đến nơi tìm mẹ nhân duyên,
 Ngục chúa lại hỏi: Ai nên bảo người?
 Mục Liên rằng: Phật bảo tôi!
 Ngục chúa lại hỏi: Phật thời với ông.

³⁶ **Tầm sét:** Bản Nôm in chữ 尋察, có thể đọc là “tầm sát”, “tìm xét”, “tầm sét”, chữ này được dịch từ chữ 鋏叉 (thiết xoa) trong Hán bản, nên phiên âm là “tầm sét”. Theo nghĩa chữ Thiết xoa, thì đây là loại vũ khí bằng sắt, có một đầu tõe ra.

³⁷ **Mục Liên trong ngục chột ra, thân chứng Tam muội biết ra tọa thiền:** Nguyên Hán văn là 目連正在地獄門前，頓悟坐禪，身證三昧。(Mục Liên chính tại địa ngục môn tiền, đồn ngộ tọa thiền, thân chứng Tam muội). Chữ 頓悟坐禪 (đồn ngộ tọa thiền) được dịch là “biết ra tọa thiền”. Chữ 別 trong câu này có thể đọc là “biệt”, “biết”, “bệt”, căn cứ theo Hán bản nên phiên âm là “biết”.

戶行夷眷屬空
授記摩頂碎臙
獄主覓訥厥父
時臙果報庄差
獄主吏白浪時
底碎貼數碎疎
浪前頭大獄中
目連翮極移罽
墻高閉丈睺睺
罽毼往銅跼饒

目連吏答佛蒸罽柴
大目連噲飭尼佛朱
礼悌旃礼讚和善哉
覓佛弟子顏恢慈悲
毋師飭戶毘夷課易
踰飭檢察閉除保空
飭噲阿鼻固鍾和罽
覓艾獄牕壁車閉重
經鉄雯泣於蒸墻頭
呬叱罽炤於侯虛空

Họ hàng gì? Quyển thuộc không?
Mục Liên lại đáp: Phật chung là Thầy.
Thụ ký ma đĩnh³⁸ tôi nay,
Đại Mục Liên gọi, tên này Phật cho.
Ngục chúa thấy nói buông xoa,
Lẽ hơn nghìn lẽ tán hoà: Thiện tai!
Ngày nay quả báo chẳng sai,
Thấy Phật đệ tử nhan hoài từ bi.
Ngục chúa lại bạch rằng thì:
Mẫu sư tên họ là gì thuở xưa.
Để tôi xem sổ tôi thừa?
Trở vào kiểm xét, bấy giờ bảo không.
Rằng tiền đầu đại ngục trung,
Tên gọi A Ty có trong họa là.
Mục Liên trước mặt đi ra,
Thấy một ngục lớn vách xa muôn trùng.
Tường cao muôn trượng mờ trông,
Lưới sắt che khắp ở chung tường đầu.
Bốn con chó đồng đuổi nhau,
Miệng thở ra lửa ở hầu hư không.

³⁸ Thụ ký ma đĩnh: Xoa đĩnh thụ ký.

目連皮膾皮瞢
趺吏晦獄主脰
經鉄雫泣連空
獄主浪獄空開
目連晦獄主脰
獄主答浪馱市
共馱不信佛脰
眈羗沛業風吹
獄主晦目連解
浪埒尋娛碎時

庄馱市答於蒸淮尼
黠箕固獄高台閉重
膾蓮齋喙庄瞢覽馱
𦰇尼長劫庄埃𦰇𦰇
仍馱固罪易能麻馱
不孝五逆合馱罪低
庄信經教買𦰇僧尼
角頭麻𦰇擄之𦰇馱
准尼𦰇暗師馱役之
獄主吏晦埃欺保柴

Mục Liên vừa gọi vừa trông,
Chẳng người nào đáp ở chơn này.
Trở lại hỏi ngục chúa nay,
Trước kia có ngục cao thay muôn trùng.
Lưới sắt che khắp trên không,
Gọi lên nghìn tiếng, chẳng trông thấy người?
Ngục chúa rằng: Ngục không khai³⁹,
Cửa này trường kiếp chẳng ai mở rày.
Mục Liên hỏi ngục chúa nay:
Những người có tội dễ hay mà vào?
Ngục chúa đáp rằng: Người nào,
Bất hiếu ngũ nghịch hợp vào tội đây.
Cùng người bất tín Phật nay,
Chẳng tin Kinh giáo với rày Tăng ni.
Lúc chết phải nghiệp phong xuy,
Dốc đầu mà xuống cứ chi cửa vào.
Ngục chúa hỏi Mục Liên sao,
Chơn này u ám Sư vào việc chi?
Rằng đi tìm mẹ tôi thì,
Ngục chúa lại hỏi: Ai khi bảo thầy?

³⁹ Không khai: Không mở.

目連吏答浪吟
獄主吏晦目連
浪罪和尚碎欺
底碎飢獄公曹
答浪王舍城都
戶劉弟四娘箕
四娘外勦獄前
賴庄可計因緣
獄主噲青提罽
答浪覓獄主飢

佛保碎旦於低麻尋
師共買佛根原戶夷
獄主晦媿飢之戶市
尋數貼覓世市碎踈
傳將姸奇飢粗青提
獄主飢獄青提噲飢
固毘修大目連接尋
罪佛弟子罪連特他
解麻庄答啞些世市
挖准獄恪憚市監踈

Mục Liên lại đáp rằng nay:
Phật bảo tôi đến ở đây mà tìm.
Ngục chúa lại hỏi Mục Liên:
Sư cùng với Phật căn nguyên họ gì?
Rằng là: Hòa Thượng tôi khi!
Ngục chúa hỏi: Mẹ tên chi họ nào.
Để tôi vào ngục Công Tào,
Tìm sổ xem thấy thế nào tôi thừa?
Đáp rằng: Vương Xá thành đô,
Phó Tướng vợ cả, tên thô Thanh Đề.
Họ Lưu đệ tứ Nương kia!
Ngục chúa vào ngục Thanh Đề gọi tên:
Tứ Nương ngoài cửa ngục tiền,
Có con tu Đại Mục Liên đi tìm.
Lớn chẳng khá kể nhân duyên,
Là Phật đệ tử, tội liền được tha.
Ngục chúa gọi Thanh Đề ra,
Sao mà chẳng đáp lời ta thế nào?
Đáp rằng: Thấy ngục chúa vào,
Đem chốn ngục khác, sợ nào dám thừa.

浪碎陽世課易
獄主踴罽白師
目連答吏浪時
父母碎於陽家
出家佛達朱侯
獄主吏晦陞連
答浪菩薩友親
獄主向青提言
青提浪寔兒孩
悲除獄主轉身

艾毘羅卜出家包除
浪青提聃言詞頭駙
慈悲誠信毋碎仍罽
達洸羅卜媿耄耒耨
近馱弟子計頭目連
尋特覓媿報填夷恩
大乘經典爲仁誦填
惛朱羅卜寔毘耨外
羅卜孝子寸悵悉仁
袂鉄义橋釘寅用罽

Rằng tôi dương thế thuở xưa,
Một con La Bốc xuất gia bao giờ?
Ngục chúa trở ra bạch sư,
Rằng Thanh Đề nói ngôn từ đầu đuôi.
Mục Liên đáp lại rằng thời:
Từ bi nên tín mẫu tôi những là.
Phụ mẫu tôi ở dương gia,
Đặt tên La Bốc, mẹ già rồi sau.
Xuất gia Phật đặt cho hâu,
Mười người đệ tử kể đầu Mục Liên.
Ngục chúa lại hỏi lời liên:
Tìm được thấy mẹ báo đền gì ân?
Đáp rằng: Bồ Tát hữu thân,
Đại thừa Kinh điển vì nhân tụng đền.
Ngục chúa hướng Thanh Đề ngôn:
Mừng cho, La Bốc thực con cửa ngoài.
Thanh Đề rằng: Thực nhi hài,
La Bốc hiếu tử thốn hoài lòng nhân.
Bây giờ ngục chúa chuyển thân,
Lấy thiết xoa⁴⁰ kéo đình dần rụng ra.

⁴⁰ **Thiết xoa:** Một loại vũ khí bằng sắt có một đầu tõe ra. Trong câu đoạn trước dịch là “tâm sét”.

真蹟氈毳吐戈
 逐罽瞋覓栖羝
 師浪歎庄特瞋
 目連瞋覓嫉罽
 齋僧獻供禪門
 生蓮化樂天家
 羝自課意旦眈
 娘解刑色恪常
 時眈覓於獄中
 罽時安仍鉄凡

吏默缸鉄觥毳鉸搏
 獄主吏晦師群牧庄
 撙保猛火鎔鎔意毳
 淚抖拜噲娘爺課群
 精嚴法則悉輪龜毳
 天宮庄覓卞沙獄尼
 固夷貴物郭郭供娘
 噲浪嬌子劫長庫瞋
 嫉韶苦惱計蒸坤盘
 渴咍銅水吶群奢双

Trăm chân lông máu chảy qua⁴¹,
Lại mắc gông sắt quanh là dao côn⁴².
Đưa ra trông thấy mặt con,
Ngục chúa lại hỏi: Sư còn nhớ chăng?
Sư rằng: lâu chẳng được trông,
Trở bảo: mảnh hỏa dung dung ấy là.
Mục Liên trông thấy mẹ ra,
Khóc kêu vái gọi: Nương gia thuở còn.
Trai tăng hiền cúng Thiền môn,
Tinh nghiêm phép tắc lòng son lẽ là.
Sinh lên Hóa Lạc thiên gia,
Thiên cung chẳng thấy bèn sa ngục này.
Con từ thuở ấy đến nay,
Có gì quý vật ngày ngày cúng nường.
Nường sao hình⁴³ sắc khác thường?
Gọi rằng: Kiều tử⁴⁴ kiếp trường khó trông.
Ngày nay thấy ở ngục trung,
Mẹ chịu khổ não kể chung khôn bàn.
Đói thì ăn những thiết hoàn⁴⁵,
Khát uống đồng thủy, nói còn chưa xong.

⁴¹ Trăm chân lông máu chảy qua: Hán văn 百毛孔中，盡皆流血 (bách mao không trung, tận giai lưu huyết: *trăm lỗ chân lông, đều bị chảy máu*). Chữ 吐 ở đây có thể đọc là “rỉ” hoặc “chảy”, vì nó được dịch từ chữ 流 (lưu) nên phiên âm là “chảy”, đồng với chữ 洩.

⁴² Quanh là dao côn: Hán văn 刀劍圍繞 (dao kiếm vi nhiễu: *dao gươm vây quanh*). Chữ 鉸 đọc là “giáo”, “dao”, tại câu này được dịch từ chữ 刀 (dao) nên phiên âm là “dao”. Còn chữ 搏 tạm phiên âm là “côn” theo tự dạng và gieo vần với câu thơ tiếp theo.

⁴³ Chữ 刑 ở đây được sử dụng như chữ 形.

⁴⁴ Kiều tử: Chỉ thiếu nữ. Ở đây là tiếng bà Thanh Đề gọi người con yêu quý của mình.

⁴⁵ Thiết hoàn: Hòn sắt [nóng].

獄主祕釘鉄銅
馱訥獄訥估量
屢些別課市數
獄主保師返還
師娘紹罪旦尼
裊釣色抹心胞
目連訥脰歐愁
嫉儻糲吏兌曉
吁琨方計市算
目連外髡獄吟

棟身炤焠焠熨熨脰腸
馱些毋子吏常馱饒
於訥地獄紹愁辛算
庄特訥傳叱嘆數戔
若朋庄補時碎挽飢
挽飢訥獄公曹庄數
獄主買跼飢樓獄中
噲浪琨咳苦訥埃盤
救祕罪嫉間難訥尼
誼省嫉噲招跼頭飢

Ngục chúa lấy đinh sắt đồng,
 Đóng thân lửa đốt, nấu nung dạ tràng.
 Người trong ngục nói lo lường,
 Người ta mẩu tử lại thường gặp nhau.
 Lũ ta biết thuở nào lâu,
 Ở trong địa ngục chịu sầu tận toan⁴⁶.
 Ngục chúa bảo sư: phản hoàn⁴⁷,
 Chẳng được nói chuyện thở than lâu dài.
 Sư nương⁴⁸ chịu tội đến nơi,
 Nhược bằng chẳng bỏ thì tôi đem vào.
 Lưỡi câu sắc móc tâm bào,
 Đem vào trong ngục Công Tào chẳng lâu.
 Mục Liên trong dạ âu sầu,
 Ngục chúa mới đuổi vào lầu ngục trung.
 Mẹ ngoảnh mặt lại đoái trông,
 Gọi rằng: con hỡi khổ trong ai bàn.
 Xin con phương kế nào toan,
 Cứu lấy tội mẹ gian nan trong này.
 Mục Liên ngoài cửa ngục nay,
 Nghe tiếng mẹ gọi gieo ngay đầu vào.

⁴⁶ Tân toan: Chua cay, khổ nhọc.

⁴⁷ Phản hoàn: Trở về.

⁴⁸ Sư nương: Mẹ sư.

猾獄鼎罽凶凶
 獄主答浪船常
 洞朱娘塊罪愆
 目連瓊覓吶罽
 繞佛白浪世尊
 夕解救特母生
 佛保些救朱吟
 世尊保目連浪
 閉除佛頌諸徒
 翻斫圍繞世尊

吁馱他嫉碎臥訖娘
 母師業障穢長渚賊
 踰術晦佛因緣庄罽
 騰空劫旦耆闍崛山
 旦獄覓嫉原卞事情
 罽外地獄罪刑證菱
 目連吏晦救勑特庄
 些救庄特些朋訖朱
 僧尼居士數承億閉
 連空高乞核嫩黠吝

Cột ngục, máu ra ào ào,
Xin người tha mẹ, tôi vào thay nường⁴⁹.
Ngục chúa đáp rằng: dễ thường,
Mẫu sư nghiệp chướng rộng trường chưa nên.
Muốn cho nường khỏi tội khiên,
Trở về hỏi Phật nhân duyên chẳng là.
Mục Liên nghe thấy nói ra,
Đằng không⁵⁰ đi đến Kỳ Xà Quật sơn.
Nhiều Phật, bạch rằng: Thế Tôn!
Đến ngục thấy mẹ nguồn cơn sự tình.
Làm sao cứu được mẫu sinh,
Ra ngoài địa ngục tội hình đáng cay.
Phật bảo: Ta cứu cho nay,
Mục Liên lại hỏi: Cứu rày được chẳng?
Thế Tôn bảo Mục Liên rằng:
Ta cứu chẳng được ta bằng thay cho.
Bấy giờ Phật lĩnh chư đồ,
Tăng ni, cư sĩ, số thừa ức muôn.
Trước sau vì nhiều Thế Tôn,
Lên không cao ngắt cây non bảy lần.

⁴⁹ Thay nường: Vào thay mẹ của mình.

⁵⁰ Đằng không: Bay lên không trung.

放罽毼色光雲
床鉄化夕蓮花
鑊炊化芙蓉生
善哉得聆些庄
裸易信佛濬詳
獄囚欺意惘台
目連白佛座前
毋碎准市生罍
業障濬眼吏候
聆諸菩薩齋緣

照破地獄同辰交罽
仍座核劍化罽王齡
岡王曉覓分明讚浪
特親禮拜香燈供養
下差獄卒各塘他殖
包饒訖罪特勵生天
包饒訖罪生天特麻
佛保汝毋罪陀礮婆
沙飢黑暗獄牢最顛
朱耑挖旦獄前毋的

Phóng ra năm sắc quang vân,
Chiếu phá địa ngục đồng thân⁵¹ biến ra.
Giường sắt hóa làm liên hoa,
Những tòa cây kiểm hóa ra ngọc lành.
Vạc sôi hóa phù dung⁵² xanh,
Diêm Vương trông thấy phân minh tán rằng:
Thiện tai! Ngày nay ta chẳng,
Được thân lễ bái, hương đăng cúng dàng.
Thuở xưa tin Phật chưa tường,
Bèn sai ngục tốt các đường tha ngay.
Ngục tù khi ấy mừng thay,
Bao nhiêu người tội được rày sinh thiên.
Mục Liên bạch Phật tòa tiền:
Bao nhiêu người tội sinh thiên được mà.
Mẫu tôi chốn nào sinh ra?
Phật bảo: Nhữ mẫu⁵³ tội đà nặng sâu.
Nghiệp chướng chưa hết lại hầu,
Sa vào Hắc Ám ngục màu tối đen.
Nay chư Bồ Tát trai duyên,
Cho cơm đỡ đến ngục tiền mẫu ngươi.

⁵¹ **Đồng thân**: Đồng thời. Chữ 同辰 đọc là “đồng thời” hoặc “đồng thân” đều được, phiên âm “đồng thân” theo cách nói xưa cho vần với câu thơ trước.

⁵² **Phù dung**: Có hai nghĩa: 1/Hoa phù dung; 2/Cách gọi khác của hoa sen. Phù dung nói tới ở đây chỉ hoa sen.

Chữ 生 ở đây có thể đọc là “sinh”, “xinh”, “xanh”. Đọc “phù dung xanh” hợp hơn.

⁵³ **Nhữ mẫu**: Mẹ ngươi.

目連遙耜旦尼
耜左耜耜喜歡
耜安飮呬即時
目連悔佛因緣
佛保悶嫉罽毘
師瞋佛勅閉除
閉除師毋分明
目連悔佛世時
佛保塊帝吏飮
目連白佛碎懔

獄中嫉覓耜時悉貪
耜右斐袂仍算悖戢
化罽炤姪種尼獄前
世市救特最顛獄尼
請菩薩誦經於大乘
請菩薩誦大乘諸經
特罽黑暗獄刑礪之
罽特黑暗托娑准市
生塘鬼樹渴漉鍾悉
悶罽共毋狂淹恒河

Mục Liên đưa cơm đến nơi,
Ngực trung mẹ thấy cơm thời lòng tham.
Tay tả cầm cơm hỷ hoan,
Tay hữu che lấy những toan sợ người.
Cơm ăn vào miệng tức thời,
Hóa ra lửa cháy giống nơi ngục tiền.
Mục Liên hỏi Phật nhân duyên,
Thế nào cứu được tối đen ngục này?
Phật bảo: Muốn mẹ ra ngay,
Thỉnh Bồ Tát tụng kinh nay Đại Thừa.
Sư nghe Phật sắc bấy giờ,
Thỉnh Bồ Tát tụng Đại Thừa chư kinh.
Bấy giờ sư mẫu phân minh,
Được ra Hắc Ám ngục hình ngại chi.
Mục Liên hỏi Phật thế thì,
Ra được Hắc Ám thác đi chốn nào?
Phật bảo khỏi đẩy lại vào,
Sinh đường quở đói, khát khao trong lòng.
Mục Liên bạch Phật: Tôi mong,
Muốn ra cùng mẫu uống sông Hằng Hà.

答浪諸佛𠵿麻
衆僧𠵿𠵿時群
𠵿修十善𠵿𠵿
𠵿的麻𠵿𠵿時
目連白佛𠵿𠵿
佛保請菩薩𠵿
神幡造立謹誠
目連據佛勅𠵿
𠵿𠵿放生𠵿完
佛保𠵿的𠵿𠵿

種如乳酪計陀𠵿𠵿
𠵿如甘露麻𠵿𠵿
止特塊渴仍𠵿世催
𠵿𠵿𠵿𠵿𠵿𠵿𠵿
𠵿救餓鬼於𠵿塘尼
𠵿𠵿四九放𠵿命生
特塊餓鬼罪情庄差
請諸菩薩造時神幡
特塊餓鬼𠵿𠵿生𠵿
𠵿𠵿𠵿於侯城中

**Đáp rằng: Chư Phật uống mà,
Giống như Nhũ lạc⁵⁴ kể đà ngọt ngon.
Chúng Tăng uống nước thời còn,
Đã như Cam Lộ mà ngon thôi là.
Người tu thập thiện uống ra,
Chỉ được khỏi khát những là thể thôi.
Mẹ nguoi mà uống nước thời,
Hóa ra lửa dữ cháy trôi nát lòng.
Mục Liên bạch Phật trông mong,
Xin cứu ngã quỷ ở trong đường này.
Phật bảo thỉnh Bồ Tát nay,
Thắp đèn tứ cửu⁵⁵ phóng rày mệnh sinh.
Thần phan tạo lập cần thành⁵⁶,
Được khỏi ngã quỷ tội tình chẳng sai.
Mục Liên cứ Phật sắc lời,
Thỉnh chư Bồ Tát tạo thời thần phan.
Thắp đèn phóng sinh đã hoàn,
Được khỏi ngã quỷ, lại bàn sinh đâu?
Phật bảo mẹ nguoi lại đầu,
Hoá làm mẫu cẩu⁵⁷ ở hầu thành trung.**

⁵⁴ Nhũ lạc: Sữa.

⁵⁵ Thắp đèn tứ cửu: Thắp 49 ngọn đèn. Nguyên Hán văn là 點四十九燈.

⁵⁶ Thần phan tạo lập cần thành: Thần phan: cờ phướn; cần thành: cần thận và thành kính.

⁵⁷ Mẫu cẩu: Con chó cái.

目連拏鉢騰空
狗曉覓師越罽
浪罽婁毘買饒
狗保目連聆時
目連吏白佛浪
佛勅目連據遶
世時母狗脫安
近巴近罽庄罽
佛保解夏輔市
歡喜會合艾騰

旦城王舍飢餓會麻
祕蹟拉撫飢加惱愁
狗身地獄共侯恪之
劫戮少狗獄欺共朋
吁救祕婁碎騰狗身
𦰩森𦰩𦰩造旬孟蘭
目連吏晦事開解麻
據森𦰩𦰩時陀故解
𦰩森𦰩𦰩節飢衆僧
救度汝母超升天堂

Mục Liên cầm bát đăng không,
Đến thành Vương Xá vào trong gọi mà.
Cầu trông thấy sư chạy ra,
Lấy chân đập vỡ, vào ra náo sào.
Rằng là mẹ con với nhau,
Cầu thân, địa ngục cũng hầu khác chi.
Cầu bảo Mục Liên nay thì,
Kiếp dài làm cầu, ngục khi cũng bằng.
Mục Liên lại bạch Phật rằng:
Xin cứu lấy mẹ tôi đăng cầu thân.
Phật sắc Mục Liên cứ tuân⁵⁸,
Ngày Rằm tháng Bảy tạo tuần Vu Lan⁵⁹.
Thế thì mẫu cầu thoát an,
Mục Liên lại hỏi: Sự quan sao mà.
Mười ba, mười bốn chẳng là,
Cứ Rằm tháng Bảy thời đà có sao?
Phật bảo: Giải Hạ năm nào,
Ngày Rằm tháng Bảy, tết vào chúng tăng.
Hoan hỷ hội họp một đăng,
Cứu độ nhữ mẫu siêu thăng Thiên đường.

⁵⁸ Phật sắc Mục Liên cứ tuân: Phật dạy Mục Liên cứ làm theo.

⁵⁹ Vu Lan: Hay Vu Lan Bồn, ý là đảo huyền (倒懸, treo ngược), là nghi thức cúng bái được tiến hành nhằm để cứu độ cái khổ bị treo ngược. Lễ hội Vu Lan được tổ chức vào ngày Rằm tháng Bảy âm lịch. Lễ Chẩn Tế Âm Linh Cô Hồn thường được tiến hành song song với lễ hội trọng đại này.

目連瞋佛勅詳
蘭盆齋會匱完
目連對佛恩勤
自低吁母捨邪
閉除天母天人
紹楚快樂邏常
訖市男女有情
匹戕吒媿買時
於戕紺襖樂常
佛說經尼耒麻

楊枝栢葉供塲盂蘭
爺娘脫塊貧寒狗身
受戒說法爲親聆麻
皈衍正道底麻修身
接師娘脫登雲天堂
當場說法利塘衆生
爲親書寫此經誦持
毘戕先祖共衍西方
甞剎麻吏霸廊底罽
各諸菩薩買和目連

Mục Liên nghe Phật sắc tường,
Dương chi bách điệp cúng tràng Vu Lan.
Lan Bồn trai hội đã hoàn,
Gia nương thoát khỏi bần hàn cầu thân.
Mục Liên đối Phật ân cần,
Thụ giới, thuyết Pháp vì thân nay mà.
Từ đây xin mẫu xả tà,
Quy về chính đạo để mà tu thân.
Bảy giờ thiên mẫu, thiên nhân,
Tiếp sư nương thoát đăng vân thiên đường.
Chịu đủ khoái lạc lạ thường,
Đương tràng thuyết Pháp lợi đường chúng sinh.
Người nào nam nữ hữu tình,
Vì thân thư tả thử kinh tụng trì⁶⁰.
Ba đời cha mẹ với thì,
Bảy đời tiên tổ cùng về Tây Phương.
Ở đời cơm áo lạc thường,
Sống lâu mà lại giàu sang đây là.
Phật thuyết kinh này rồi mà,
Các chư Bồ Tát với hòa Mục Liên.

⁶⁰ Vì thân thư tả thử kinh tụng trì: Vì cha mẹ người thân viết chép Kinh này mà trì tụng. (Thân: cha mẹ, bà con họ hàng).

天龍八部在前
據經信紹鄂夕

人非人等調連喜歡
禮佛求買各塘麻接

目連經引演音

固執別受三皈
未吏同膝爭擲
固夷罪冊罪經
庄別佛法朱賊
罪爲砂學庄勤
三皈秩奇郭吟
固執別憎訕悉

求脫苦難麻接旦厨
底朱允恪共啖蹺輪
迷忙柴咤審明菱禪
庄學伶糟道天道神
罪輪吏綏迷人斲尼
叵塘惡道易訖塊餒
接修求脫塊餒塵緣

Thiên long bát bộ tại tiền,
Nhân, phi nhân đẳng đều liên hỷ hoan.
Cứ kinh tin chịu vâng làm,
Lễ Phật rồi mới các đường mà đi.

MỤC LIÊN KINH DẪN DIỄN ÂM

Có người biết thụ Tam quy,
Cầu thoát khổ nạn mà đi đến chùa.
Rồi lại đồng bóng tranh đua,
Để cho kẻ khác cũng đua theo mình.
Có gì là sách là kinh,
Mê mang thầy dạy chưa minh nghĩa Thiên.
Chẳng biết Phật Pháp cho nên,
Chẳng học rành rõ đạo Thiên, đạo Thần.
Là vì ít học chẳng cần⁶¹,
Tội mình lại nói mê nhân sau này.
Tam quy mất cả ngày nay,
Ba đường ác đạo dễ hay khỏi vòng.
Có người biết tỉnh trong lòng,
Đi tu cầu thoát khỏi vòng trần duyên.

⁶¹ Chẳng cần: Chẳng siêng năng.

末吏貪着厨廩
縛朝煊燁烟容
別堯罽佛罽神
近方三界萬邦
黜世買紹衆生
因緣解脫術斲
馱修穢察祕墜
互用破法罪人
學麻庄別姜經
附淨土演音

朝戔同骨牽纏祕冬
佛殿幽暗庄鍾鞋勤
福力差等別分帑盤
奇恟飭佛拱安特駒
供養禮拜福駒戔斲
成特佛果女侯買催
勸停客論斲末苦身
鍾經地藏云云匏伶
破佛壞法罽駒沛浩

Rồi lại tham trước chùa chiền,
Chiều đời đồng cốt khiên triền lấy đông.
Thờ Châu nghi ngút đèn dong,
Phật điện u ám chẳng trong siêng cần.
Biết đâu là Phật là Thần,
Phúc lực sai đấng, biết phân nào bàn.
Mười phương tam giới vạn bang,
Cả nhờ sức Phật cũng an được mình.
Bởi thế mới chịu chúng sinh,
Cúng dàng lễ bái phúc mình dài lâu.
Nhân duyên giải thoát về sau,
Thành được Phật quả nữa hầu mới thôi.
Người tu nên xét lấy lời,
Khuyên đừng lẫn lộn sau rồi khổ thân.
Hỗ dụng, phá Pháp tội nhân⁶²,
Trong kinh Địa Tạng vân vân đã rành.
Học mà chẳng biết nghĩa kinh,
Phá Phật hoại Pháp là mình phải mang.

PHỤ TÍNH ĐỘ DIỄN ÂM

⁶² **Hỗ dụng, phá Pháp tội nhân**: Dùng lẫn nhau, là nguyên nhân của tội phá Pháp.

Tức là lẫn lộn giữa Chính Pháp với các tín ngưỡng, làm trái Chính Pháp, mà mắc tội phá hoại Phật Pháp.

修行方便鰲塘
曾界求生方西
曾界淨土修持
毘藏迦訖部經
參萬眾齊門吟
念佛文法增煉
古德盤浪各門
念佛修行一乘
西方麻屯生耒
上品佛果證証

念佛文法界常易訖
極樂世界些吟蒙術
姜界清淨罪時空生
經市拱訥分明法尼
門市拱勸往勸西方
忻奇每法庄塘市忻
學道如蜺蓮嫩包除
纏如臉吹帆如落吹
只份蓮庄份鬣麤尼
下品時拱忻勸天宮

Tu hành phương tiện nhiều đường,
Niệm Phật một pháp là thường dễ thay.
Gọi là cầu sinh Phương Tây,
Cực Lạc thế giới ta nay mong về.
Gọi là Tịnh Độ tu trì,
Nghĩa là thanh tịnh tội thì không sinh.
Ba tạng mười hai bộ kinh,
Kinh nào cũng nói phân minh Pháp này.
Tám vạn bốn nghìn môn nay,
Môn nào cũng khuyến vãng rày Tây Phương.
Niệm Phật một Pháp rõ ràng,
Hơn cả mọi Pháp chẳng đường nào hơn.
Cổ Đức bàn rằng các môn,
Học đạo như kiến lên non bao giờ.
Niệm Phật tu hạnh nhất thừa,
Chóng như gió thổi buồm nhờ nước xuôi.
Tây Phương mà đã sinh rồi,
Chỉ phần lên, chẳng phần lui sau này.
Thượng phẩm Phật quả chứng ngay,
Hạ phẩm thời cũng hơn rày thiên cung.

功德曩黷庄窮
朽糲糲袂買欺
埃埃修拱特鬪
念末懇願分明

修時易也市蒸黷夷
曩儼僧俗共時鰓齋
駟迺俱念功盼拱成
麩尼旦𦏧佛迎接術

念佛倭

南無阿彌陀佛

以上

南無觀世音菩薩

聲

鰓大勢至菩薩

鰓清淨大海衆菩薩

吁𦏧念佛買碎

共生諾佛室慍台𦏧

覓佛末塊輪廻

拱如德佛度類群生

南無佛南無法南無僧
皈依佛皈依法皈依僧

Công đức lớn rộng chẳng cùng,
Tu thời dễ dãi nào chùng khó gì.
Gái trai già trẻ với khi,
Sang hèn tăng tục cùng thì mặn chay.
Ai ai tu cũng được rày,
Ngày mười câu niệm, công nay cũng thành.
Niệm rồi khẩn nguyện phân minh,
Sau này đến lúc Phật nghinh tiếp về.

NIỆM PHẬT NGHI

Nam Mô A Di Đà Phật. *(100 lần trở lên)*
Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát. *(10 lần)*
Nam Mô Đại Thế Chí Bồ Tát. *(10 lần)*
Nam Mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát. *(10 lần)*

Xin người niệm Phật với tôi,
Cùng sinh nước Phật Rất Vui thay là.
Thấy Phật rồi, khỏi luân hồi,
Cũng như Đức Phật độ loài quần sinh.⁶³

Nam Mô Phật - Nam Mô Pháp - Nam Mô Tăng
Quy y Phật - Quy y Pháp - Quy y tăng

⁶³ Bài kệ này được dịch từ bốn câu kệ rút ra trong bài Kệ Đại Từ: “Nguyện đồng niệm Phật nhân, cộng sinh Cực Lạc quốc. Kiến Phật liễu sinh tử, như Phật độ nhất thiết”. Sau này có thêm bản dịch của Hòa thượng Thích Thiện Tâm in trong Lá Thư Tịnh Độ, rồi được đưa vào bài Khóa Lễ Niệm Phật Mười Hơi in trong Kinh Chú Thường Tụng là: “*Nguyện cùng người niệm Phật, đều sinh về Cực Lạc. Thấy Phật thoát sinh tử, như Phật độ tất cả*”. Chữ Cực Lạc được Thiền sư Tính Định chuyển luôn sang tiếng Việt là Rất Vui.

LỜI TRI ÂN

Bản Phật Thuyết Mục Liên Cứu Mẫu Kinh Diễn Âm chữ Nôm (gọi tắt Kinh Mục Liên) là quyển thứ ba thuộc bộ Chư Kinh Diễn Âm, do Thiền sư Tính Định (1842-1901) dịch từ bản kinh chữ Hán theo thể thơ lục bát, khắc ván in tại chùa Xiển Pháp từ cuối thế kỷ 19. Đây là bản dịch Phật Thuyết Mục Liên Cứu Mẫu Kinh duy nhất tại Việt Nam.

Đệ tử sưu tập được bản Nôm bộ Chư Kinh Diễn Âm từ Thư viện Quốc gia Việt Nam và Thư viện Anh, vừa nghiên cứu vừa phiên dịch từ năm Canh Tý (2020) và suốt năm Tân Sửu (2021). Khi phiên âm gặp các chữ trong văn cảnh có thể đọc vài âm, mỗi âm sẽ khiến câu văn mang ý nghĩa khác nhau, đều phải căn cứ theo nghĩa kinh gốc Hán để quyết định âm đọc. Bộ kinh tám quyển, thì dễ dàng tìm được nội dung chữ Hán bảy quyển trên sách giấy và trên mạng, còn riêng quyển Phật Thuyết Mục Liên Cứu Mẫu Kinh thì không tìm được.

Theo thông tin tiếng Hoa trên mạng, thì bản kinh này có xuất xứ từ Nhật Bản, được truyền sang Trung Hoa nhưng đến nay có thể đã mất tích vì không thể tìm được nội dung kinh, chỉ tìm thấy bản gần giống nhan đề là Tam Thế Nhân Quả Mục Liên Cứu Mẫu Kinh, có nội dung khác nhau.

Suốt quá trình sưu tập kinh, chế bản Nôm, cũng như phiên dịch bộ Chư Kinh Diễn Âm, hễ đến khi cần điều gì, đệ tử đều có duyên lành tìm được tài liệu và gặp được người giúp. Trong đó, bản thân chú chữ Phạn là khó phiên nhất cũng đã gặp được đủ tài liệu để hoàn thành vào sáng ngày 12 tháng Bảy năm Tân Sửu (19/8/2021). Bây giờ chỉ còn bản Mục Liên chữ Nôm có một số chữ thật sự khó quyết định cách đọc. Đệ tử luôn băn khoăn trăn trở, canh cánh trong lòng, tìm đi tìm lại, tìm mãi mà chẳng gặp được sách. Biết làm sao đây!

Thế rồi, ngày 22/12/2021, đệ tử thấy trên mạng Facebook xuất hiện bài đăng ảnh và giới thiệu cuốn kinh trên trang của thầy Thích Quảng Thuyết từ ngày 16/12/2021, mới biết ở nước ta vẫn còn Phật Thuyết Mục Liên Cứu Mẫu Kinh chữ Hán. Lúc đó trong lòng thật vui mừng khôn xiết, tự nghĩ tất cả đều là duyên lành Phật Tổ gia hộ để hoàn thành bản phiên dịch bộ kinh!

Bây giờ vào dịp cuối năm, ai cũng bận rộn. Đệ tử gửi tin thỉnh sách, nhưng không thấy thầy hồi âm. Sau mãi đến trưa mùng 6 Tết Nhâm Dần, nhờ thầy Thích Di Sơn xin được thầy Thích Quảng Thuyết chụp ảnh riêng nội dung kinh Mục Liên gửi về, đệ tử miệt mài duyệt lại toàn bản Mục Liên, phiên âm và chú thích theo đúng ý nghĩa kinh văn, đến nửa đêm thì hoàn thành, ngay khi hoàn thành liền gửi thầy Thích Di Sơn toàn file bộ kinh, để đưa đến nhà in. Thượng tọa Thích Tiến Đạt tổ chức xuất bản lần đầu 2000 cuốn, ra mắt trong dịp “Hội thảo Khoa học Tổ Tính Định - Cuộc đời, đạo nghiệp và di sản” tại chùa Võ Lăng vào ngày 18 tháng 2 năm Nhâm Dần, tiếp đó cúng dàng trước 19 trường Hạ tại Thành phố Hà Nội, nhằm xiển dương bộ kinh báu của tiền nhân.

Nhân mùa Vu Lan, đệ tử chí tâm đỉnh lễ mười phương Tam Bảo, thành kính tri ân Thiền sư Tính Định cùng các bậc tiền hiền đã soạn dịch và lưu truyền bộ kinh báu cho hậu thế, thành kính tri ân các thầy, các thiện hữu tri thức, đã giúp cho bản kinh hoàn thành và xuất bản phát hành trong cộng đồng Phật giáo Việt Nam. Nguyên cầu bộ kinh sẽ được các thầy ấn tống giảng giải lưu thông, khiến cho mọi tầng lớp nhân dân trong khắp xã hội được lợi lạc!

*Ngày lành mùa Vu Lan năm Nhâm Dần
Đệ tử Học Phật kẻ thủ cần bạch!*